

Số: /ĐA-UBND  
(Dự thảo)

Hoàng Lộc, ngày tháng 6 năm 2026

**ĐỀ ÁN**  
**Sắp xếp thôn thuộc xã Hoàng Lộc**

Thôn không phải là một cấp hành chính mà là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư có chung địa bàn cư trú trong một khu vực ở một xã; nơi thực hiện dân chủ trực tiếp và rộng rãi để phát huy các hình thức hoạt động tự quản, tổ chức Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ cấp trên giao.

Sau khi kết thúc đơn vị hành chính cấp huyện, sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, mô hình chính quyền địa phương 02 cấp chính thức đi vào hoạt động (từ ngày 01/7/2025) đã và đang đặt ra những yêu cầu mới về tổ chức và hoạt động của thôn, trong đó có việc sắp xếp các thôn trong tình hình mới. Từ thực tế đó và thực hiện các chỉ đạo, kết luận, quy định của Trung ương và của tỉnh; nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức và hoạt động của thôn phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, UBND xã Hoàng Lộc xây dựng Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

**I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

1.1. Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, đã chỉ đạo: Tiếp tục xác định thôn, tổ dân phố là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư; xác định lộ trình sắp xếp thôn, tổ lại thôn, tổ dân phố theo hướng tinh gọn, phục vụ trực tiếp đến đời sống của cộng đồng dân cư.

1.2. Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, đã chỉ đạo: Sắp xếp các thôn, tổ dân phố ở xã, phường và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới.

1.3. Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị, đã chỉ đạo: Thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố, bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

1.4. Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ, quy định: Hoàn thiện các quy định: Hoàn thiện các quy định pháp luật, hướng dẫn, sắp xếp

các thôn, tổ dân phố ở xã, phường và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

1.5. Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, quy định: Căn cứ nguyên tắc thành lập, sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố; tiêu chuẩn của thôn, tổ dân phố theo quy định tại Nghị định này và hướng dẫn của UBND cấp tỉnh, UBND cấp xã xây dựng Đề án sắp xếp thôn, tổ dân phố trình HĐND cùng cấp.

1.6. Chỉ thị số 21/CT-UBND ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

1.7. Kết luận số 393-KL/TU ngày 04/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Phương án tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

1.8. Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 22/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh;

1.9. Công văn số 3120/SNV-XDCQ&CTTN ngày 21/5/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa về việc xây dựng Phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh;

1.10. Công văn số 3706/SNV-XDCQ&CTTN ngày 08/6/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa về việc hướng dẫn trình tự, hồ sơ, đề án sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh;

1.11. Công văn số 301-CV/ĐU ngày 21/5/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Hoàng Lộc về việc khẩn trương xây dựng Phương án sắp xếp thôn trên địa bàn xã;

1.12. Kết luận số 779-KL/ĐU ngày 10/6/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Hoàng Lộc về dự thảo đề án sáp nhập thôn trên địa bàn xã; Kế hoạch thực hiện sắp xếp nhập thôn; Kế hoạch tổ chức lấy phiếu Nhân dân về Đề án sáp nhập thôn trên địa bàn xã.

## **2. Cơ sở thực tiễn và sự cần thiết**

Xã Hoàng Lộc có diện tích tự nhiên 2.054 ha, dân số 35.953 người với 8.708 hộ; toàn xã hiện có 34 thôn. Trong những năm qua, hoạt động của thôn trên địa bàn xã đã đạt được những kết quả tích cực, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của cấp ủy Đảng, Chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các Tổ chức chính trị - xã hội cấp trên được triển khai thực hiện kịp thời, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, hiệu quả, góp phần phát triển sản xuất, xây dựng và phát huy nét đẹp văn hóa truyền thống của địa phương; phòng chống và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, xóa bỏ hủ tục lạc hậu, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội và bảo vệ môi trường; đẩy nhanh tiến độ

xây dựng nông thôn mới; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cộng đồng dân cư.

Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm, kết quả đã đạt được, công tác tổ chức, hoạt động của thôn cũng còn nhiều tồn tại, bất cập, quy mô thôn nhỏ làm phát sinh tổ chức, tạo đầu mối, tăng số lượng người hoạt động không chuyên trách, gây áp lực chi ngân sách địa phương, ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động của Chi bộ, Chi hội, Đoàn thể; khó khăn trong việc huy động nguồn lực từ cộng đồng dân cư để xây dựng cơ sở hạ tầng, thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Đến thời điểm hiện nay, vẫn còn nhiều thôn chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định; toàn xã vẫn còn 30/34 thôn có quy mô số hộ nhỏ hơn 350 hộ, chiếm 88,2%. Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã năm 2025, số lượng thôn của xã Hoàng Lộc tăng lên; nhiều đầu mối, tạo áp lực đối với hoạt động chỉ đạo, quản lý của chính quyền địa phương cấp xã.

Từ thực tế nói trên, việc sắp xếp thôn trên địa bàn xã Hoàng Lộc là phù hợp với thực tiễn địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã, tinh gọn bộ máy, giảm số lượng, đồng thời tạo sự gắn bó, củng cố sức mạnh, tăng cường đầu tư xây dựng công trình phúc lợi xã hội từ cộng đồng dân cư; thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

## **II. THỰC TRẠNG SỐ LƯỢNG, TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG**

### **1. Về tổ chức và hoạt động của thôn**

#### ***1.1. Về số lượng thôn trên địa bàn xã***

Tổng số thôn trên địa bàn xã: 34 thôn.

Số đã đạt tiêu chuẩn theo quy định: 04 thôn.

Số chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định: 30 thôn.

*(Chi tiết tại Phụ lục số 01 kèm theo).*

#### ***1.2. Về tổ chức của thôn***

a) Tổ chức Chi bộ, Ban Công tác Mặt trận, Chi hội đoàn thể:

34/34 thôn trên địa bàn xã Hoàng Lộc đều có tổ chức Chi bộ Đảng, Ban Công tác Mặt trận thôn, Chi hội Cựu chiến binh, Chi hội Nông dân, Chi hội Phụ nữ và Chi đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

b) Số lượng, chất lượng, cơ cấu người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động công việc ở thôn:

- Tổng số người hoạt động không chuyên trách và người tham gia trực tiếp hoạt động ở thôn: 184 người. Trong đó: Đảng viên 104 người.

Về trình độ văn hóa: THPT: 117 người (chiếm 63,5%); THCS: 66 người (chiếm 35,96%); Tiểu học: 01 người (chiếm 0,54%).

Về trình độ chuyên môn: Đại học: 06 người (chiếm 3,2%); Trung cấp hoặc cao đẳng: 27 người (chiếm 14,6%); Chưa qua đào tạo: 151 người (chiếm 82,2%).

Về trình độ lý luận: Trung cấp hoặc sơ cấp lý luận: 58 người (chiếm 31,5%); Chưa qua đào tạo: 126 người (chiếm 68,5 %).

Về độ tuổi: Dưới 40 tuổi: 30 người (chiếm 16,3%); từ 40-50 tuổi: 37 người (chiếm 20,1%); từ 50-60 tuổi: 59 người (chiếm 32,06%); trên 60 tuổi: 58 người (chiếm 31,54%).

*(Chi tiết tại Phụ lục số 02 kèm theo).*

c) Thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự:

Tổng số thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự: 102 người. Cơ bản mỗi thôn đều bố trí 3 người theo quy định, gồm Tổ trưởng, Tổ phó và Tổ viên. Hiện nay, trên địa xã Hoàng Lộc có thôn 4 thiếu 1 người (Tổ viên).

### **1.3. Về hoạt động của thôn**

Hiện nay, xã Hoàng Lộc có 34 thôn đang hoạt động, phân bố trên địa bàn rộng. Hệ thống các tổ chức chính trị - xã hội tại các thôn cơ bản được kiện toàn, duy trì hoạt động ổn định; các thiết chế văn hóa, nhà văn hóa, khu thể thao cộng đồng từng bước được đầu tư, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của Nhân dân. Tuy nhiên, quy mô dân cư, diện tích nhiều thôn chưa đạt tiêu chí về số hộ dân và dân số giữa các thôn có sự chênh lệch khá lớn: có thôn trên 350 hộ, bên cạnh đó có rất nhiều thôn có quy mô nhỏ dưới 200 hộ dân.

Các thôn trên địa bàn xã cơ bản có đầy đủ các tổ chức như Chi bộ Đảng, Ban Công tác Mặt trận, Chi đoàn Thanh niên, Chi hội Phụ nữ, Chi hội Nông dân, Chi hội Cựu chiến binh... góp phần quan trọng trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các phong trào thi đua tại địa phương. Đội ngũ người hoạt động không chuyên trách tại các thôn cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, giữ vai trò nòng cốt trong công tác quản lý địa bàn dân cư.

Hệ thống cơ sở vật chất văn hóa tại các thôn cơ bản đã được đầu tư xây dựng với đầy đủ nhà văn hóa và khu thể thao phục vụ cộng đồng dân cư, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức hội họp, sinh hoạt cộng đồng, các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao của Nhân dân. Tuy nhiên, thực tế cho thấy một số công trình nhà văn hóa có quy mô nhỏ, xuống cấp hoặc chưa khai thác hết công năng; một số thôn có diện tích nhà văn hóa nhỏ, chưa đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng khi dân số tăng nhanh.

Ngoài ra, hiện trạng phân bố dân cư tại một số thôn còn manh mún, bị chia cắt bởi các cánh đồng, đường giao thông; trong khi nhiều thôn có vị trí địa lý liền kề, có sự tương đồng về lịch sử hình thành, phong tục tập quán, điều kiện

kinh tế - xã hội và có mối liên kết cộng đồng chặt chẽ, thuận lợi cho việc nghiên cứu sắp xếp, sáp nhập để tinh gọn đầu mối quản lý.

Qua rà soát theo tiêu chí quy định, trên địa bàn xã hiện có 04 thôn có quy mô dân số lớn hơn 350 hộ và 30 thôn chưa đạt tiêu chí về quy mô số hộ dân. Trong 04 thôn đạt tiêu chí, dự kiến đề nghị 01 thôn không sắp xếp, sáp nhập do đã đảm bảo về quy mô dân số và diện tích lớn (thôn Thịnh Hòa) và 03 thôn hiện đạt tiêu chí về số hộ nhưng vẫn đề nghị sáp nhập với lý do thôn liền kề chưa đạt tiêu chí, do đó thực hiện sắp xếp đối với 33 thôn.

Nhìn chung, mô hình tổ chức các thôn trên địa bàn xã Hoàng Lộc thời gian qua đã góp phần quan trọng trong công tác quản lý nhà nước ở cơ sở, giữ gìn an ninh trật tự, xây dựng đời sống văn hóa và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân. Tuy nhiên, trước yêu cầu đổi mới tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền địa phương tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với tốc độ đô thị hóa hiện nay, việc nghiên cứu sắp xếp, tổ chức lại các thôn là cần thiết, phù hợp với thực tiễn và định hướng phát triển lâu dài của địa phương

### **III. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP THÔN**

#### **1. Nguyên tắc, yêu cầu sắp xếp thôn**

1.1. Việc sắp xếp thôn phải bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu quản lý khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; đồng thời, xem xét đầy đủ các yếu tố đặc thù về lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, điều kiện địa lý, quốc phòng, an ninh và sự gắn kết tự nhiên của cộng đồng dân cư gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

1.2. Quá trình thực hiện phải giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, không để xảy ra điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở; giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết cộng đồng và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng; điều hành của chính quyền các cấp; hướng dẫn, triển khai của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; thực hiện thống nhất với kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức chi bộ, Ban công tác mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở thôn.

1.3. Việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở thôn phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định gắn với triển khai thực hiện sắp xếp thôn ở địa phương; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách, bảo đảm quyền lợi, ổn định tư tưởng của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn trong tổ chức thực hiện.

1.4. Lựa chọn, giới thiệu người hoạt động không chuyên trách ở thôn là người có uy tín, sức khỏe, tâm huyết, trách nhiệm, năng lực vận động Nhân dân, từng bước trẻ hóa, nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng quản trị cộng đồng, chất lượng, hiệu quả phục vụ Nhân dân.

1.5. Việc đặt tên thôn sau sắp xếp được thực hiện đồng thời trong quy trình thành lập, sắp xếp, tổ chức lại thôn.

1.6. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận cao của Nhân dân; bảo đảm người dân được thông tin đầy đủ, tham gia góp ý, giám sát việc sắp xếp thôn theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

1.7. Việc sắp xếp không làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đời sống sinh hoạt của Nhân dân; đồng thời bảo đảm yêu cầu quản lý địa bàn, giữ gìn khối đại đoàn kết toàn dân và phát huy bản sắc văn hóa cộng đồng dân cư.

1.8. Gắn việc sắp xếp thôn với yêu cầu đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, xã hội số; nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân và hiệu quả quản trị ở cơ sở.

## **2. Tiêu chuẩn sắp xếp thôn**

2.1. Thôn mới sau sắp xếp phải đạt tiêu chuẩn theo quy định; cụ thể: Thôn mới phải có từ 350 hộ trở lên. Quá trình sắp xếp phải bảo đảm hài hòa giữa yêu cầu tinh gọn tổ chức với giữ gìn truyền thống lịch sử, văn hóa, tình làng nghĩa xóm và sự ổn định trong cộng đồng dân cư. Việc giảm số lượng thôn phải gắn với nâng cao chất lượng hoạt động tự quản ở cộng đồng dân cư; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành và phục vụ người dân.

2.2. Thôn mới trên địa bàn xã phải có cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng dân cư và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

2.3. Tổ chức sắp xếp các thôn trên địa bàn xã theo hướng tinh gọn, hợp lý về quy mô, bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng cộng đồng dân cư đoàn kết, ổn định; đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong tình hình mới theo tinh thần của Chỉ thị số 21/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ.

## **3. Phương án tổng thể sắp xếp thôn**

**3.1. Tổng số thôn trên địa bàn xã:** 34 thôn, trong đó:

a) Tổng số thôn thực hiện sắp xếp: 33 thôn, gồm:

Thôn chưa đạt tiêu chuẩn: 30 thôn.

Thôn đạt tiêu chuẩn: 03 thôn.

b) Số thôn không thực hiện sắp xếp: 01 thôn, trong đó:

Số lượng thôn đạt tiêu chí, giữ nguyên hiện trạng: 01 thôn (thôn Thịnh Hòa).

Số lượng thôn không đạt tiêu chí: 0 thôn.

### **3.2. Phương án và kết quả sắp xếp**

#### **a) Phương án sắp xếp:**

Thực hiện sắp xếp, sáp nhập các thôn có vị trí địa lý liền kề, tương đồng về truyền thống lịch sử, văn hóa và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội nhằm hình thành các thôn mới có quy mô phù hợp, đảm bảo các tiêu chí theo quy định, thuận lợi cho công tác quản lý. Sau sắp xếp, giảm từ 34 thôn xuống còn 17 thôn. Cụ thể như sau:

(1) Sắp xếp thôn Đông Anh Vinh (391 hộ, 1.671 người, diện tích 70,63ha) và thôn Tây Anh Vinh (257 hộ, 1.198 người, diện tích 34,14 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Anh Vinh (sắp xếp toàn bộ).

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ có truyền thống lịch sử lâu đời, mật độ dân cư đông đúc, ở liền kề với nhau, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch, Nhân dân hai thôn có sự gắn kết lâu đời với nhau.

- Lý do đặt tên gọi: Đặt tên theo tên làng trước đây, phù hợp với yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán của thôn.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: thôn Tây Anh Vinh.

- Sau khi sắp xếp, thôn Anh Vinh có 648 hộ, 2.869 người, diện tích 104,77 ha.

(2) Sắp xếp thôn Bình Tây (339 hộ, 1.323 người, diện tích 47,89 ha) và một phần của thôn Nam Đoan Vỹ (13 hộ, 42 người, diện tích 2,2 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Bình Tây (sắp xếp toàn bộ và một phần).

- Lý do sắp xếp: Hai thôn ở liền kề với nhau, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch, cả hai thôn này đều không đạt tiêu chí theo quy định.

- Lý do đặt tên gọi: Đặt tên theo tên làng trước đây, phù hợp với yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán của thôn.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: thôn Bình Tây.

- Sau khi sắp xếp, thôn Bình Tây có 352 hộ, 1.362 người, diện tích 50,09 ha.

(3) Sắp xếp thôn Bắc Đoan Vỹ (256 hộ, 956 người, diện tích 48,35 ha) và phần còn lại của thôn Nam Đoan Vỹ (364 hộ, 1.483 người, diện tích 62,43 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Đoan Vỹ (sắp xếp toàn bộ và một phần).

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, có truyền thống lịch sử lâu đời, mật độ dân cư đông đúc, ở liền kề với nhau, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch, hai thôn có quy mô số hộ dưới 350 hộ, chưa đảm bảo tiêu chí theo quy định.

- Lý do đặt tên gọi: Đặt tên theo tên làng trước đây, phù hợp với yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán của thôn.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: thôn Bắc Đoan Vỹ.

- Sau khi sắp xếp, thôn Đoan Vỹ có 620 hộ, 2.448 người, diện tích 110,78 ha.

(4) Sắp xếp thôn 1 Hoàng Thái (213 hộ, 933 người, diện tích 53,58 ha), thôn 2 Hoàng Thái (242 hộ, 1.033 người, diện tích 56,54 ha) và một phần của thôn 3 Hoàng Thái (119 hộ, 416 người, diện tích 34,49 ha) và một phần của thôn 04 (08 hộ, 34 người, diện tích 8,47 ha) và một phần của thôn 05 (20 hộ, 66 người, diện tích 8,62 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Quang Vinh (sắp xếp toàn bộ và một phần).

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ có truyền thống lịch sử lâu đời, mật độ dân cư đông đúc, ở liền kề với nhau, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch, các thôn này đều không đạt tiêu chí theo quy định.

- Lý do đặt tên gọi: Đặt tên theo tên làng trước đây, phù hợp với yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán của thôn.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: thôn 2 Hoàng Thái.

- Sau khi sắp xếp, thôn Quang Vinh có 602 hộ, 2.482 người, diện tích 161,70 ha.

(5) Sắp xếp phần còn lại diện tích, quy mô số hộ của thôn 3 Hoàng Thái (132 hộ, 425 người, diện tích 27,86 ha) và phần lớn số hộ, diện tích của thôn 04 (239 hộ, 886 người, diện tích 54,39 ha) cùng phần lớn số hộ, diện tích của thôn 5 (242 hộ, 1.148 người, diện tích 59,6 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Thái Hòa (sắp xếp một phần).

- Lý do sắp xếp: Ba thôn ở liền kề với nhau, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch, cả ba thôn này đều không đạt tiêu chí theo quy định.

- Lý do đặt tên gọi: Đặt tên theo tên làng trước đây, phù hợp với yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán của thôn.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: thôn 4.

- Sau khi sắp xếp, thôn Thái Hòa có 585 hộ, 2.459 người, diện tích 124,78 ha.

(6) Sắp xếp thôn Tiến Thành (243 hộ, 1.059 người, diện tích 51,27 ha) và thôn Đông Phú (199 hộ, 799 người, diện tích 22,65 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Tiến Thành (sắp xếp toàn bộ).

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dân dân, giải phóng mặt bằng.

- Lý do đặt tên gọi: Đặt tên theo tên thôn trước đây, phù hợp với yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán của thôn.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: thôn Đông Phú.

- Sau khi sắp xếp, thôn Tiến Thành có 442 hộ, 1.858 người, diện tích 73,92 ha.

(7) Sắp xếp thôn Đông Thịnh (238 hộ, 893 người, diện tích 42,47 ha) và thôn Phúc Lộc (281 hộ, 1.082 người, diện tích 48,73 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Phúc Lộc (sắp xếp toàn bộ).

- Lý do sắp xếp: Hai thôn có truyền thống lịch sử lâu đời, ở liền kề với nhau, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch, hai thôn có diện tích nhỏ so với các thôn còn lại trên địa bàn xã, quy mô số hộ dưới 350 hộ, chưa đảm bảo tiêu chí theo quy định.

- Lý do đặt tên gọi: Đặt tên theo tên thôn trước đây, phù hợp với yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán của thôn.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: thôn Phúc Lộc.

- Sau khi sắp xếp, thôn Phúc Lộc có 519 hộ, 1.975 người, diện tích 91,2 ha.

(8) Sắp xếp thôn Đông Tiến (264 hộ, 1.047 người, diện tích 40,49 ha), thôn Đình Bảng (269 hộ, 1.008 người, diện tích 20,28 ha) và thôn Thành Nam (187 hộ, 695 người, diện tích 27,68 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Đình Bảng (sắp xếp toàn bộ).

- Lý do sắp xếp: Ba thôn có truyền thống lịch sử lâu đời, ở liền kề với nhau, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch, cả ba thôn có diện tích nhỏ so với các thôn còn lại trên địa bàn xã, quy mô số hộ dưới 350 hộ, chưa đảm bảo tiêu chí theo quy định.

- Lý do đặt tên gọi: Đặt tên theo tên thôn trước đây, phù hợp với yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán của thôn.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: thôn Thành Nam.

- Sau khi sắp xếp, thôn Đình Bảng có 720 hộ, 2.750 người, diện tích 88,45 ha.

(9) Sắp xếp thôn 1 Hoàng Thành (231 hộ, 974 người, diện tích 61,6 ha) và một phần thôn 2 Hoàng Thành (125 hộ, 437 người, diện tích 36,2 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Phú Cả (sắp xếp toàn bộ và một phần).

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dẫn dân, giải phóng mặt bằng.

- Lý do đặt tên gọi: Đặt tên theo tên làng trước đây, phù hợp với yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán của thôn.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: thôn 02 Hoàng Thành.

- Sau khi sắp xếp, thôn Phú Cả có 356 hộ, 1.411 người, diện tích 97,8 ha.

(10) Sắp xếp thôn 3 Hoàng Thành (198 hộ, 958 người, diện tích 67,2 ha) và một phần thôn 2 Hoàng Thành (153 hộ, 820 người, diện tích 44,4 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Dương Thành (sắp xếp toàn bộ và một phần).

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, có truyền thống lịch sử lâu đời, mật độ dân cư đông đúc, ở liền kề với nhau, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch, Nhân dân hai thôn có sự gắn kết lâu đời với nhau.

- Lý do đặt tên gọi: Đặt tên theo tên làng trước đây, phù hợp với yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán của thôn.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: thôn 3 Hoàng Thành.

- Sau khi sắp xếp, thôn Dương Thành có 351 hộ, 1.778 người, diện tích 111,6 ha.

(11) Sắp xếp thôn 6 (195 hộ, 875 người, diện tích 65,7 ha), thôn 7 (119 hộ, 510 người, diện tích 43,4 ha) và thôn 8 (194 hộ, 862 người, diện tích 66,9 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Đông Hòa (sắp xếp toàn bộ).

- Lý do sắp xếp: Ba thôn ở liền kề với nhau, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch, cả ba thôn này đều không đạt tiêu chí về quy mô dân số theo quy định.

- Lý do đặt tên gọi: Đặt tên theo tên làng trước đây, phù hợp với yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán của thôn.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: thôn 7.

- Sau khi sắp xếp, thôn Đông Hòa có 508 hộ, 2.247 người, diện tích 176 ha.

(12) Sắp xếp thôn An Hảo (333 hộ, 1.402 người, diện tích 89,7 ha) và thôn Hàm Ninh (143 hộ, 579 người, diện tích 26,1 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn An Hảo (sắp xếp toàn bộ).

- Lý do sắp xếp: Thôn An Hảo và Hàm Ninh không đạt tiêu chí theo quy định, có vị trí liền kề nhau, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dẫn dân, giải phóng mặt bằng.

- Lý do đặt tên gọi: Đặt tên theo tên thôn trước đây, phù hợp với yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán của thôn.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: thôn An Hảo.

- Sau khi sắp xếp, thôn An Hảo có 476 hộ, 1.981 người, diện tích 115,8 ha.

(13) Sắp xếp thôn Đồng Lòng (328 hộ, 1.475 người, diện tích 174,62 ha) và thôn Cẩm Vinh (305 hộ, 1.296 người, diện tích 92,28 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Đồng Lòng (sắp xếp toàn bộ).

- Lý do sắp xếp: Hai thôn chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dẫn dân, giải phóng mặt bằng.

- Lý do đặt tên gọi: Đặt tên theo tên thôn trước đây, phù hợp với yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán của thôn.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: thôn Đồng Lòng.

- Sau khi sắp xếp, thôn Đồng Lòng có 633 hộ, 2.771 người, diện tích 266,9 ha.

(14) Sắp xếp thôn Trung Hòa (139 hộ, 473 người, diện tích 58,7 ha), thôn Bọt Trung (197 hộ, 821 người, diện tích 55,22 ha) và thôn Cẩm Trung (342 hộ, 1.482 người, diện tích 85,54 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Cẩm Trung (sắp xếp toàn bộ).

- Lý do sắp xếp: ba thôn có quy mô số hộ dưới 350 hộ, chưa đảm bảo tiêu chí theo quy định, ở liền kề với nhau, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch.

- Lý do đặt tên gọi: Đặt tên theo tên thôn trước đây, phù hợp với yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán của thôn.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: thôn Cẩm Trung.

- Sau khi sắp xếp, thôn Cẩm Trung có 678 hộ, 1.955 người, diện tích 199,46 ha.

(15) Sắp xếp thôn Đồng Lạc (309 hộ, 1.235 người, diện tích 87,9 ha) và một phần của thôn Hà Đò (59 hộ, 206 người, diện tích 19,4 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Đồng Lạc (sắp xếp toàn bộ và một phần).

- Lý do sắp xếp: chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dân dân, giải phóng mặt bằng.

- Lý do đặt tên gọi: Đặt tên theo tên thôn trước đây, phù hợp với yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán của thôn.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: thôn Đồng Lạc.

- Sau khi sắp xếp, thôn Đồng Lạc có 368 hộ, 1.441 người, diện tích 106,94 ha.

(16) Sắp xếp thôn Xuân Tiến (153 hộ, 689 người, diện tích 33,1 ha) và phần còn lại của thôn Hà Đò (306 hộ, 1.170 người, diện tích 75,06 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Hà Đò (sắp xếp toàn bộ và một phần).

- Lý do sắp xếp: thôn Xuân Tiến và phần còn lại của thôn Hà Đò có vị trí địa lý liền kề với nhau, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch, cả hai thôn này đều không đạt tiêu chí theo quy định.

- Lý do đặt tên gọi: Đặt tên theo tên thôn trước đây, phù hợp với yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán của thôn.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: thôn Hà Đò.

- Sau khi sắp xếp, thôn Hà Đò có 459 hộ, 1.859 người, diện tích 108,16 ha.

*b) Các thôn không thực hiện sắp xếp*

Thôn Thịnh Hòa giữ nguyên hiện trạng, giữ nguyên tên với tổng số hộ 391 hộ, 1.572 người, diện tích 66,12 ha.

- Lý do không thực hiện sắp xếp: do thôn Thịnh Hòa diện tích rộng, đảm bảo quy mô dân số trên 350 hộ.

- Lý do giữ nguyên tên: tên gọi Thịnh Hòa gắn với truyền thống lịch sử lâu đời của thôn, nguyện vọng của người dân vẫn muốn lấy lại tên thôn cũ.

- Nhà văn hóa, khu thể thao của thôn: thôn Thịnh Hòa.

*(Chi tiết tại Phụ lục số 3 gửi kèm theo)*

#### *c) Kết quả dự kiến sau sắp xếp thôn*

Sau khi sắp xếp thôn, trên địa bàn xã Hoàng Lộc giảm còn 17 thôn, các thôn đều đảm bảo điều kiện, tiêu chí theo quy định. Trong đó có 16 thôn mới hình thành sau sắp xếp theo quy định tại khoản 3.2 điểm 3 mục III và 01 thôn không thực hiện sắp xếp là thôn Thịnh Hòa. Tổng số thôn giảm 50% so với ban đầu, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, tinh gọn bộ máy, giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách, từ đó tiết kiệm quỹ lương và chi phí hành chính, phân bổ nguồn lực tốt hơn cho các phúc lợi công. Quy mô dân số và diện tích lớn hơn tạo điều kiện thuận lợi để quy hoạch, đầu tư cơ sở hạ tầng (đường sá, nhà văn hóa) tập trung, đồng bộ và hiệu quả hơn. Tên gọi của thôn mới sau sắp xếp vừa mang tính kế thừa truyền thống lịch sử của thôn trước đây (như: thôn Anh Vinh, Đoan Vỹ, Quang Vinh, Phú Cả, Dương Thành, Đông Hòa, Thái Hòa); một số thôn đặt tên gọi theo một trong các thôn trước khi sắp xếp (như: Bình Tây, Tiến Thành, Phúc Lộc, Đình Bảng, Đồng Lạc, Hà Đồ, An Hào, Đồng Lòng, Cẩm Trung).

### **4. Đánh giá tác động của việc sắp xếp thôn**

#### **4.1. Ưu điểm**

Việc sắp xếp thôn trên địa bàn xã để thành lập các thôn có quy mô lớn, tạo ra nguồn lực mạnh từ cộng đồng dân cư; nâng cao hiệu quả hoạt động của thôn, hoạt động của chi bộ và tổ chức chính trị - xã hội; việc giảm 17 thôn (50% số thôn) sẽ làm giảm một số lượng lớn những người hoạt động không chuyên trách, sẽ giảm khoảng 34 người hoạt động không chuyên trách; mỗi năm dự kiến sẽ giảm 1.405.259.000 đồng từ ngân sách chi cho thôn; là cơ sở để từng bước nâng mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn trong thời gian tới; góp phần tinh gọn đầu mối, tinh giản số lượng, cơ cấu lại đội ngũ, giảm tải áp lực, góp phần bảo đảm yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân tại địa bàn cơ sở.

#### **4.2. Hạn chế**

Sắp xếp thôn sẽ làm tăng quy mô số hộ của thôn; một số thôn có thể dôi dư nhà văn hóa - khu thể thao trong trường hợp các thôn khi sáp nhập đều đã xây dựng xong hoặc nếu phải sử dụng lại để phục vụ sinh hoạt cộng đồng dân cư thì

có thể dẫn đến quá tải; nhiệm vụ của Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn và người hoạt động trực tiếp ở thôn cũng nặng nề hơn; việc thôi đảm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách do sáp nhập cũng ảnh hưởng đến tâm tư, nguyện vọng của một bộ phận người hoạt động không chuyên trách và người hoạt động trực tiếp ở thôn.

#### **IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

##### **1. Về công tác thông tin tuyên truyền**

UBND xã phối hợp Ban Xây dựng Đảng, Ủy ban MTTQ xã và các tổ chức chính trị - xã hội chỉ đạo đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất và đồng thuận trong Nhân dân về mục đích, ý nghĩa, sự cần thiết của việc sắp xếp thôn. Nội dung tuyên truyền tập trung vào các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; lợi ích của việc sắp xếp đối với công tác quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân.

Công tác tuyên truyền cần làm rõ mục đích, ý nghĩa, lợi ích của việc sắp xếp; quyền và trách nhiệm của Nhân dân trong tham gia góp ý, giám sát quá trình thực hiện. Đồng thời nhấn mạnh nguyên tắc bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật; tôn trọng phong tục, tập quán và các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của cộng đồng dân cư.

Hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú bằng nhiều hình thức như: Hội nghị Nhân dân, Cổng thông tin điện tử của xã, trang Facebook của xã, đài truyền thanh của xã, hệ thống loa của các thôn...

##### **2. Về xây dựng đề án và thực hiện trình tự, hồ sơ, Đề án**

###### **2.1. Xây dựng Đề án**

Căn cứ Phương án tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; UBND xã xây dựng Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã Hoàng Lộc, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 10/6/2026.

###### **2.2. Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân**

UBND xã xây dựng kế hoạch tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với nội dung sắp xếp thôn trên địa bàn xã; xác định rõ cách thức, thời hạn triển khai và trách nhiệm thực hiện; hình thức lấy ý kiến Nhân dân: phát phiếu lấy ý kiến của hộ gia đình; nghiên cứu tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia của Nhân dân; tổng hợp, hoàn chỉnh đề án theo quy định.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 18/6/2026.

2.3. UBND xã trình HĐND xã xem xét, ban hành Nghị quyết về việc thành lập, sắp xếp, tổ chức lại thôn thuộc xã Hoàng Lộc.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 25/6/2026.

### **3. Về định hướng chức danh, số lượng, tiêu chuẩn của người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở thôn mới**

#### **3.1. Về chức danh, số lượng**

a) *Chức danh người hoạt động không chuyên trách*: UBND xã phối hợp với Ban Xây dựng Đảng, Ủy ban MTTQVN xã báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã dự kiến nhân sự các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn. Mỗi thôn dự kiến bố trí không quá 3 người đảm nhận 3 chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn gồm: Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác Mặt thôn thôn.

b) *Chức danh Tổ trưởng, Tổ phó, Tổ viên Tổ an ninh, trật tự*: Giao Công an xã kiện toàn các chức danh Tổ trưởng, Tổ phó, Tổ viên Tổ an ninh, trật tự ở 17 thôn mới sau sắp xếp đảm bảo theo quy định của Luật Bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở.

c) *Đối với chức danh người tham gia hoạt động ở thôn mới sau sắp xếp (Thôn đội trưởng)*: Giao Ban Chỉ huy Quân sự xã lựa chọn nhân sự, bổ nhiệm chức danh này đảm bảo theo quy định tại Luật Dân quân tự vệ năm 2019 và các quy định của Bộ Quốc phòng.

d) *Đối với các chức danh khác như*: Chi hội trưởng các tổ chức chính trị - xã hội, như: Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; và các chi hội trực thuộc các hội quần chúng, như: Hội Người cao tuổi, Hội Khuyến học, Hội Chữ thập đỏ, Hội Nạn nhân chất độc da cam/đioxin, Hội Làm vườn và Trang trại, Hội Bảo trợ Người khuyết tật và trẻ em mồ côi... thực hiện kiện toàn theo quy định Điều lệ của tổ chức hội và hướng dẫn của Hội cấp trên.

#### **3.2. Về định hướng bố trí, chỉ định, bầu cử, tuyển chọn người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở thôn**

a) *Đối với các chức danh*: (1) Bí thư Chi bộ; (2) Trưởng Ban Công tác mặt trận; (3) Thôn đội trưởng; (4) Bí thư Chi đoàn Thanh niên, Chi hội trưởng Chi hội: Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh: Thực hiện theo Điều lệ Đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan và hướng dẫn của cơ quan, ngành dọc cấp trên có thẩm quyền.

b) *Đối với chức danh Trưởng thôn*: Trên cơ sở chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy xã, UBND xã chỉ định Trưởng thôn lâm thời để điều hành hoạt động của thôn mới cho đến khi bầu được Trưởng thôn. Thời gian chỉ định Trưởng thôn lâm thời không quá 06 tháng.

c) *Đối với Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và các chức danh tổ trưởng, tổ phó, tổ viên*: Kiện toàn, sắp xếp lại lực lượng này theo quy định của pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và trên cơ sở phù hợp với diện tích, dân cư, tình hình phức tạp về an ninh, trật tự tại địa bàn khu dân cư.

*d) Đối với Phó Trưởng thôn:* Thực hiện theo Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn do UBND tỉnh ban hành.

*đ) Về định hướng nhiệm kỳ của Trưởng thôn:* Thực hiện quy định của UBND tỉnh và hướng dẫn có liên quan.

*e) Đối với tổ chức Chi hội khác như:* Người cao tuổi, Khuyến học...: Thực hiện theo Điều lệ của tổ chức và hướng dẫn của cơ quan, ngành dọc cấp trên.

#### **4. Về chính sách hỗ trợ nghỉ việc do sáp nhập thôn**

4.1. Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ về tinh giản biên chế.

4.2. Chủ tịch UBND xã căn cứ Quyết định số 31/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh để phê duyệt danh sách đối tượng và kinh phí thực hiện tinh giản biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

#### **5. Về bố trí nhà văn hóa, sử dụng tài sản công của thôn**

UBND xã giao Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp phòng Văn hóa - Xã hội, các thôn rà soát toàn bộ hiện trạng nhà văn hóa, khu thể thao, thiết chế văn hóa, tài sản công của các thôn trước khi sắp xếp để xây dựng phương án quản lý, sử dụng sau sắp xếp theo hướng tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí; phát huy hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng bỏ không, xuống cấp, sử dụng sai mục đích. Đối với các thôn trước khi sáp nhập đã có nhà văn hóa - khu thể thao mà vẫn đáp ứng được sinh hoạt của cộng đồng dân cư thì tiếp tục sử dụng. Đối với các cơ sở dôi dư hoặc không còn phù hợp, phòng Kinh tế tham mưu UBND xã tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét phương án điều chuyển, sử dụng vào mục đích công cộng khác hoặc xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

Cụ thể phương án bố trí chi tiết như sau:

(1) Đối với thôn Anh Vinh mới sau sắp xếp: sử dụng lại nhà văn hóa thôn Tây Anh Vinh (cũ), diện tích 250 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,8 tỷ đồng. Khu thể thao thôn Tây Anh Vinh (cũ), diện tích 829,9m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,5 tỷ đồng.

(2) Đối với thôn Bình Tây mới sau sắp xếp: sử dụng lại nhà văn hóa thôn Bình Tây (cũ), diện tích 280m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 1,5 tỷ đồng. Khu thể thao thôn Bình Tây (cũ), diện tích 2.016,3m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,5 tỷ đồng.

(3) Đối với thôn Đoan Vỹ mới sau sắp xếp: sử dụng lại nhà văn hóa thôn Bắc Đoan Vỹ (cũ), diện tích 215m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,75 tỷ đồng. Khu thể thao thôn Bắc Đoan Vỹ (cũ), diện tích 1.928m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,75 tỷ đồng.

(4) Đối với thôn Quang Vinh mới sau sắp xếp: sử dụng lại nhà văn hóa thôn 2 Hoàng Thái (cũ), diện tích  $171,0\text{m}^2$ ; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,59 tỷ đồng; Khu thể thao thôn 2 Hoàng Thái (cũ): diện tích  $2.300\text{m}^2$  (khu thể thao 2 thôn cũ sáp nhập lại:  $800\text{m}^2$ ,  $1.500\text{m}^2$ ) giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,25 tỷ đồng.

(5) Đối với thôn Thái Hòa mới sau sắp xếp: sử dụng lại nhà văn hóa thôn 4 (cũ): diện tích  $120\text{m}^2$ ; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,48 tỷ đồng; Khu thể thao thôn 4 (cũ): diện tích  $1.415,4\text{m}^2$ ; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,25 tỷ đồng.

(6) Đối với thôn Tiến Thành mới sau sắp xếp: sử dụng lại nhà văn hóa thôn Đông Phú (cũ): diện tích  $150\text{m}^2$ ; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,45 tỷ đồng; Khu thể thao thôn Tiến Thành (cũ): diện tích  $1.700\text{m}^2$ ; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,5 tỷ đồng.

(7) Đối với thôn Phúc Lộc mới sau sắp xếp: sử dụng lại nhà văn hóa thôn Phúc Lộc (cũ), diện tích  $250\text{m}^2$ ; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,95 tỷ đồng; Khu thể thao thôn Đồng Thịnh (cũ): diện tích  $1.100\text{m}^2$ ; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,55 tỷ đồng.

(8) Đối với thôn Đình Bảng mới sau sắp xếp: sử dụng lại nhà văn hóa thôn Thành Nam (cũ): diện tích  $226\text{m}^2$ ; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,85 tỷ đồng; Khu thể thao thôn Thành Nam (cũ): diện tích  $1.300\text{m}^2$ ; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,5 tỷ đồng.

(9) Đối với thôn Phú Cả mới sau sắp xếp: sử dụng lại Nhà văn hóa thôn 2 Hoàng Thành: diện tích  $350\text{m}^2$ ; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 2,0 tỷ đồng; Khu thể thao thôn 2 Hoàng Thành: diện tích  $1.200\text{m}^2$ ; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,5 tỷ đồng.

(10) Đối với thôn Dương Thành mới sau sắp xếp: sử dụng lại nhà văn hóa thôn 3 Hoàng Thành: diện tích  $350\text{m}^2$ ; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 2,0 tỷ đồng; Khu thể thao thôn 3 Hoàng Thành: diện tích  $500\text{m}^2$ ; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,2 tỷ đồng.

(11) Đối với thôn Đông Hòa mới sau sắp xếp: sử dụng lại nhà văn hóa thôn 7 (cũ): diện tích  $75\text{m}^2$ ; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,5 tỷ đồng; Khu thể thao thôn 7 (cũ): diện tích  $1.500\text{m}^2$ ; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,3 tỷ đồng.

(12) Đối với thôn Đồng Lạc mới sau sắp xếp: sử dụng lại nhà văn hóa thôn Đồng Lạc (cũ): diện tích  $118\text{m}^2$ ; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,32 tỷ đồng; Khu thể thao thôn Đồng Lạc (cũ): diện tích  $800,9\text{m}^2$ ; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,2 tỷ đồng.

(13) Đối với thôn Hà Đồ mới sau sắp xếp: sử dụng lại nhà văn hóa thôn Hà Đồ (cũ): diện tích  $119\text{m}^2$ ; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,4 tỷ

đồng; Khu thể thao thôn Hà Đồ (cũ): diện tích 692,5m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,35 tỷ đồng.

(14) Đối với thôn An Hảo mới sau sắp xếp: sử dụng lại nhà văn hóa thôn An Hảo (cũ): diện tích 144m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,14 tỷ đồng; Khu thể thao thôn An Hảo (cũ): diện tích 816,4m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,2 tỷ đồng.

(15) Đối với thôn Đồng Lòng mới sau sắp xếp: sử dụng lại nhà văn hóa thôn Đồng Lòng (cũ): diện tích 180m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,72 tỷ đồng; Khu thể thao thôn Đồng Lòng (cũ): diện tích 2.724m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,4 tỷ đồng.

(16) Đối với thôn Cẩm Trung mới sau sắp xếp: sử dụng lại nhà văn hóa thôn Cẩm Trung (cũ): diện tích 166m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,2 tỷ đồng; Khu thể thao thôn Cẩm Trung (cũ): diện tích 197,3m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 0,1 tỷ đồng.

## **6. Về chuyển đổi một số loại giấy tờ cơ bản của công dân và tổ chức**

UBND xã chỉ đạo, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan lập kế hoạch, thông báo, hướng dẫn người dân chuyển đổi theo quy định; tiến hành thực hiện chuyển đổi giấy tờ cho người dân, tổ chức phục vụ tại cấp xã.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Công tác xây dựng Đề án sắp xếp thôn**

Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thôn tiến hành rà soát hiện trạng, tổng hợp số liệu, hoàn thiện hồ sơ, tài liệu và tham mưu UBND xã xây dựng và hoàn thiện Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã Hoàng Lộc bảo đảm đúng quy định, phù hợp với điều kiện thực tiễn và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 09/6/2026.

### **2. Báo cáo UBND xã về Đề án sắp xếp thôn**

Sau khi hoàn thiện nội dung Đề án, Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND xã tổ chức họp xem xét, cho ý kiến và hoàn chỉnh hồ sơ trước khi báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã theo quy định.

Cơ quan thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 09/6/2026.

### **3. Báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã**

UBND xã báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã về chủ trương, nội dung, Đề án sắp xếp thôn; đồng thời xin ý kiến chỉ đạo để triển khai thực hiện các bước tiếp theo bảo đảm thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 10/6/2026.

#### **4. Tổ chức tuyên truyền và lấy ý kiến Nhân dân**

UBND xã chỉ đạo đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất và đồng thuận trong Nhân dân về mục đích, ý nghĩa, sự cần thiết của việc sắp xếp thôn. Nội dung tuyên truyền tập trung vào các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; lợi ích của việc sắp xếp đối với công tác quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân.

Việc lấy ý kiến Nhân dân được thực hiện bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, đúng trình tự quy định thông qua các hình thức như phát phiếu lấy ý kiến hộ gia đình, tổ chức họp đại diện cử tri hộ gia đình hoặc kết hợp đồng thời cả hai hình thức để bảo đảm tính toàn diện và phù hợp với điều kiện thực tế tại từng địa bàn dân cư.

Cơ quan thực hiện: UBND xã hướng dẫn các các thôn tổ chức lấy ý kiến Nhân dân.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 18/6/2026.

#### **5. Tổng hợp báo cáo kết quả lấy ý kiến nhân dân, hoàn thiện hồ sơ báo cáo Ban Thường vụ Đảng uỷ.**

Cơ quan thực hiện: UBND xã.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 20/6/2026.

#### **6. Trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định**

Trên cơ sở kết quả lấy ý kiến Nhân dân, UBND xã tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ, báo cáo Hội đồng nhân dân xã xem xét, thông qua Nghị quyết sắp xếp thôn theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 25/6/2026.

#### **7. Kiện toàn tổ chức bộ máy và bố trí nhân sự sau sắp xếp**

Sau khi phương án sắp xếp được cấp có thẩm quyền phê duyệt, UBND xã báo cáo BTV Đảng uỷ xã, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiện toàn hệ thống tổ chức tại các thôn mới; rà soát, bố trí người hoạt động không chuyên trách phù hợp với năng lực, trình độ và yêu cầu nhiệm vụ; đồng thời thực hiện việc chỉ định Trưởng thôn lâm thời để bảo đảm duy trì ổn định hoạt động quản lý, điều hành tại khu dân cư trong thời gian chuyển tiếp.

Quá trình sắp xếp, bố trí nhân sự phải bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch, đúng quy định; đồng thời quan tâm thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách chịu tác động do sắp xếp thôn.

Cơ quan thực hiện: UBND xã, các cơ quan, đơn vị, phòng, ban, ngành có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 30/6/2026.

### **8. Tổ chức theo dõi, kiểm tra và tổng hợp kết quả thực hiện**

UBND xã giao Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ triển khai thực hiện Đề án; kịp thời tham mưu UBND xã tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện; đồng thời tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Các cơ quan, đơn vị, các thôn và các tổ chức đoàn thể có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ trong quá trình triển khai thực hiện, bảo đảm việc sắp xếp trên địa bàn xã Hoàng Lộc được thực hiện đúng tiến độ, đạt hiệu quả thiết thực, góp phần xây dựng hệ thống chính trị cơ sở tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương trong giai đoạn mới.

### **VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Đề nghị UBND tỉnh quan tâm bố trí hỗ trợ nguồn kinh phí đối với cấp xã như: kinh phí thực hiện sắp xếp thôn; kinh phí đầu tư xây mới, sửa chữa, mở rộng nhà văn hóa, khu thể thao thôn, các thiết chế trong nhà văn hóa để xây dựng thôn nông thôn mới kiểu mẫu; kinh phí giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách thôn nghỉ việc do ảnh hưởng của sắp xếp thôn.

Đề nghị UBND tỉnh đề xuất Chính phủ quan tâm đến chế độ phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn phù hợp với quy mô diện tích, dân số của thôn mới sau sáp nhập.

Đề nghị UBND tỉnh tham mưu HĐND tỉnh có cơ chế, chính sách hỗ trợ thêm đối với đối tượng bị ảnh hưởng do sắp xếp thôn (gồm: người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ an ninh trật tự thôn) nghỉ việc do sắp xếp thôn, tổ dân phố.

Trên đây là Đề án sắp xếp thôn thuộc xã Hoàng Lộc, UBND xã báo cáo Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa xem xét, quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Nội vụ (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã (để b/c);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- UB MTTQ và các Đoàn thể cấp xã (để p/h);
- Các phòng, ban, ngành (t/h);
- Các thôn (để t/h);
- Trung tâm Cung ứng dịch vụ công (để t/b);
- Cổng thông tin điện tử của xã (đăng tải);
- Lưu: VT, VHXH

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Chu Hữu Khuyến**

